

# ẢNH HƯỞNG 7 CUNG TRÊN CÁC LOÀI

## I. Đại Cương

Khi nói về ảnh hưởng 7 cung trên các loài, ta sẽ giới hạn vào các loài trên đường đi lên của cung tiến hóa mà bỏ qua những loài đang trên đường đi xuống, cũng như ta sẽ chỉ bàn về kim thạch, thảo mộc, thú cầm và dành riêng nhiều bài khác để học về con người và 7 cung. Trong mỗi loài, một vài cung nắm phần quyết định tính chất mạnh hơn những cung khác, cho ra ảnh hưởng sâu xa. Ta nên nhớ do việc tương hợp chặt chẽ giữa các lực trong thái dương hệ, không một lực nào của 7 cung là không tạo ảnh hưởng trên các loài, nhưng đối với mỗi loài sẽ có một hay nhiều cung cho tác động quan trọng hơn hết. Bảng dưới đây ghi sơ lược mối liên hệ giữa bảy cung và các loài.

<u>Loài</u>	<u>Cung</u>	<u>Tính chất</u>
Kim thạch	7,1	Phóng xạ
Thảo mộc	2, 4, 6	Thu hút, đồng màu, hướng thượng
Thú cầm	3, 6	Bản năng, tính gia hóa (domescity)
Nhân loại	4, 5	Tăng trưởng, kinh nghiệm, trí tuệ

Trong bảng này, loài thảo mộc biểu hiện ba cung trong khi mỗi loài khác chỉ có hai. Nhờ việc đó thảo mộc đạt tới mức độ tuyệt mỹ hiện nay, cùng biểu hiện được muôn vàn màu sắc. Vì vậy nó cũng là thành quả nổi bật mà địa cầu có thể góp vào chương trình tiến hóa của cả thái dương hệ, còn mỗi hành tinh khác lại đóng góp những nét đặc sắc của riêng chúng. Ta không được biết các điều này, vì ngôn ngữ nhân loại không có chữ tương đương, và bởi thế cũng không có khái niệm phù hợp. Trở lại thảo mộc trên địa cầu, ấy là loài duy nhất đã hòa hợp, trộn lẫn ba cung, mà đó là ba cung trên cùng một đường lực 2-4-6. Sự thành công trong việc hòa hợp ấy biểu lộ qua màu xanh lá cây đồng nhất trên khắp địa cầu.

Chuyện đáng nói khác là kim thạch là kết quả của tác động từ hai cung 1 và 7, hay có sự liên hệ về mặt số học ở đây. Kim thạch là loài ở mức nặng nề nhất (cõi thứ 7, cõi trần), được sinh ra do ý chí (cung 1) và óc xếp đặt (cung 7 của Thái Dương Thượng đế) biểu lộ qua việc mỗi tinh thể có một lối kết cấu riêng: hình khối vuông như muối NaCl, hình lục giác như tinh thể tuyết. Nó thể hiện thiên cơ vừa ở mặt trừu tượng vừa ở mặt cụ thể, vì óc tổ chức là phần tương ứng của ý chí khởi sự đi xuống, là phần cụ thể hóa của ý chí ấy. Cung 7 tác động lên chất đặc của địa cầu, sắp xếp thành những khoáng chất khác nhau. Tiềm ẩn bên trong chúng là những phân tử nuôi dưỡng, mang lại sức sống cho những loài khác, bởi trong thiên nhiên mỗi loài tùy thuộc vào loài xuất hiện trước nó, rút sự sống từ loài đó trong chu kỳ tiến hoá. Mỗi loài là kho dự trữ năng lực và sinh lực cho loài đến sau, xuất hiện vào lúc thiên cơ ổn định.

Như vậy, thảo mộc rút sinh lực từ ba nguồn: mặt trời, nước và khoáng chất. Hai nhóm sau có tầm quan trọng hàng đầu về mặt tạo hình. Đối với mọi hình thể, công việc diễn tiến với màng lưới khoáng chất tụ dần quanh thể phách, kết thành hình dạng theo động lực phát xuất từ thể này. Động lực ấy mang từ lực thu hút vào

chính mình những khoáng chất cần thiết để tạo nên cái sườn của mọi hình hài.

Qua loài vật, chúng lấy chất nuôi dưỡng từ mặt trời, nước và thảo mộc. Phần khoáng chất đòi hỏi cho bộ xương vì thế có dạng tinh tế và tiến hóa hơn, vì chúng được rút từ thảo mộc thay vì từ đất đá, và ta đi tới một ý khác là mỗi loài đều hy sinh, tặng hiến cho loài kế mình theo thứ tự tiến hoá. Luật Hy Sinh cho ra bản chất mỗi loài, theo đó mỗi loài có thể được coi như là một phòng thí nghiệm, chế ra những loại dinh dưỡng cần cho sự tạo hình những cơ cấu càng lúc càng thanh bai hơn của loài trên nó.

Loài người theo cùng phương thức đó, và rút sự sống cho mình (về mặt hình thể) từ mặt trời, nước, thảo mộc, thú cầm. Bởi đó, ở các giai đoạn đầu của sự phát triển con người, trên nguyên tắc thịt là thức ăn đúng cách và thích hợp về mặt nhân quả. Ngày nay với người chưa tiến hóa, nhìn từ quan điểm hình thể thì thịt cũng vẫn là thức ăn hợp lý, đúng luật. Việc ăn rau được khuyến khích hoàn toàn vì lý do khác, mà không phải do quan niệm thường tình như đa số hằng nghĩ, và việc ăn thịt ở một giai đoạn tiến hóa của người không phải là việc quấy, và không có 'tội'.

Tới đây, có thể có thắc mắc là mối liên hệ giữa loài người và loài trên chúng ta ra sao, luật Hy Sinh quản trị như thế nào trong mối liên hệ ấy? Quả đúng con người đứng trên loài vật, rồi lại có thể giới tâm linh đứng trên thế giới con người, nhưng mối liên hệ chi tiết giữa hai loài sau không được ghi rõ.

Mỗi loài có những chữ gốc như dưới đây:

<u>Loài</u>	<u>Tiến trình</u>	<u>Mục tiêu</u>
Kim thạch,	Cô đọng,	Phóng xạ
Thảo mộc,	Nhu thuận (conformation),	Từ lực thu hút
Thú cầm,	Cụ thể hóa,	Thí nghiệm
Nhân loại,	Thích nghi,	Biến hình (transfiguration)

## II. Ảnh Hưởng trên Kim Thạch

Tác động cung 7 như đã nói thấy rõ qua việc cơ cấu mỗi tinh thể được xếp đặt kỳ diệu và toàn mỹ về mặt hình học, đó là kết quả của óc tổ chức, ý muốn sáng tạo, và nghi thức nhịp nhàng. Cung 7 và cung 1 hòa hợp tuyệt hảo ở loài này.

Về mặt tâm linh nói chung, chứng đạo (initiation) chỉ sự mở rộng tâm thức và xét riêng trong loài kim thạch, lửa mang lại việc ấy. Thí dụ đưa ra là sự biến thái và biến hình từ giai đoạn than chì sang kim cương toàn mỹ; giai đoạn xa hơn là tinh phóng xạ thấy ở chất radium. Như vậy ta đi tới nhận xét chính là có ba giai đoạn tiến hóa trong kim thạch, tương ứng với ba trạng thái tâm thức ở loài cao hơn, và chúng là một phần của tiến trình vĩ đại trong loài này; còn một giai đoạn thứ tư trong tương lai nhưng ở đây ta chỉ bàn tới ba cái đã biết. Nói tổng quát thì mỗi hóa chất có chu kỳ sống như sau:

- ❖ Giai đoạn khoáng chất tĩnh: thí dụ than chì, tương ứng với tâm thức loài vật
- ❖ Giai đoạn hai: tinh thể, quý kim và ngọc, tương ứng với ngã thức.

❖ Giai đoạn ba: chất phóng xạ, tương ứng với tâm thức nhóm chiếu rọi rõ của linh hồn.

Vai trò của lửa đã thấy từ giai đoạn 1 sang 2, ở giai đoạn 3 lửa thể hiện bằng các tia alpha, beta và gamma của chất phóng xạ. Các tia ấy có khả năng đốt cháy, tiêu hủy chất liệu nên có thể được xem là lửa ngầm. Điểm lý thú ở giai đoạn 3 là trong khi chất phóng xạ phát quang, linh hồn tiến hóa cũng chói sáng rực rỡ, tức khi đạt tới một mức phát triển tâm thức nào đó, đơn vị ở loài thấp (kim thạch) hay loài cao (loài người) đều theo quy luật chung là thay đổi ở nội tâm dẫn đến thay đổi bên ngoài.

Có hai điểm về kim thạch nên biết:

❖ Các khoáng chất chia ra một cách tự nhiên làm 7 nhóm chính, tương ứng với 7 nhóm của hai cung chủ là cung 1 và 7.

❖ Chỉ trong những chu kỳ mà cung 7 tác động và do đó bội phần mạnh mẽ, ta mới thấy những biến đổi kín đáo xảy ra trong 7 nhóm chính này. Đối với sự tiến hóa của kim thạch, các biến đổi ấy tương ứng với cuộc chứng đạo nơi con người.

Vào những lúc ấy tính phóng xạ gia tăng, ta đang sống vào thời điểm như vậy với cung 7 đang trở lại và do đó, khoa học khám phá ra chất phóng xạ. Bất cứ lúc nào cũng có chất phóng xạ trên thế giới ở một mức căn bản, nhưng khi cung 7 xuất hiện thì lượng phóng xạ ấy mạnh mẽ hơn, và một số chất mới lộ diện với các hoạt động mới. Sự tăng bội tính phóng xạ sẽ lôi cuốn trọn loài kim thạch làm nó phóng xạ nhiều hơn, để rồi mức tăng bội trở thành mức căn bản. Khi cung 7 hết một chu kỳ, kim thạch bước qua giai đoạn bớt sôi động tuy chất nào phóng xạ vẫn tiết tục; cứ như thế hết chu kỳ này sang chu kỳ khác và tính phóng xạ của kim thạch đều đặn gia tăng, đương nhiên việc ấy sinh ra ảnh hưởng song song ở ba loài trên kim thạch. Thảo mộc vì bắt rễ trong đất đá nên sẽ chịu nhiều ảnh hưởng nhất, trong khi loài vật và con người nhận tác động ít hơn. Do việc cung 7 đang mạnh dần, hoạt động phóng xạ được nhận biết dễ hơn, và ba khoa học gia có công trong việc khám phá chất phóng xạ đều là ba vị thuộc cung 7: ông bà Pierre và Marie Curie, ông Millikan. Bởi thuộc cung 7, họ có khả năng tâm linh thích hợp, có sự đáp ứng cho phép họ trực nhận được làn rung động của chính bản chất mình trong loài kim thạch.

Đặc tính của cung 7 là nghi thức xếp đặt, vốn là một nét căn bản và cần thiết cho việc xây dựng hình thể. Bằng chứng cho việc này là các tiến trình gặp ở kim thạch đều mang tính chất hình học sâu đậm. Còn ý chí linh động, quyền uy là đặc tính cung 1, như vậy khi ba phần được liên lạc và nối kết làm một: hình thể tròn hảo, chất liệu sắp xếp rõ ràng, năng lực sống động, khi ấy ta có sự biểu lộ toàn vẹn ý chí của Thượng đế qua hình hài ở mức nặng nề sâu thẳm nhất, đi kèm với tính phóng xạ linh động, hữu hiệu.

Về mặt biểu tượng, loài kim thạch đánh dấu sự cô đọng thâm diệu do tác động của lửa (un đúc và tôi luyện tinh thể) và sức thúc đẩy của thiên ý (cho hình khối của tinh thể). Xét về mặt bí truyền, thiên cơ được ẩn dấu trong cách xếp đặt hình học của một tinh thể khoáng chất, còn vẻ mỹ lệ của Thượng đế chói rọi qua màu sắc của hạt ngọc quý. Các ý niệm thiêng liêng như vậy biểu lộ một cách tóm gọn và ở mức thấp nhất, mục tiêu của thiên trí lộ ra khi viên ngọc tỏa nét mỹ lệ, khi radium phóng ra những tia lợi cũng như hạt. Từ đó có lời nói rằng nếu hiểu được lịch sử, chặng đường đi qua của một tinh thể thì ta có thể bước vào sự vinh quang của Thượng đế. Nếu ta có thể thấu nhập vào tâm thức vừa hấp dẫn vừa thô kệch của thỏi sắt hay miếng chì, ta có thể thấy trọn câu

chuyện tiến hóa diễn ra rõ ràng. Và nếu ta có thể nghiên cứu những tiến trình bí ẩn xảy ra dưới ảnh hưởng của lửa, ta sẽ biết được bí mật của việc chứng đạo. Nhìn vào loài kim thạch, đường dài mà hạt kim cương đi qua có nhiều phần tương ứng là đường dài mà mỗi người con của Thượng đế sẽ bước trọn, cả hai chịu sự quản trị của cùng những luật, và phát triển cùng một tâm thức. Ảnh hưởng cung 7 lại mạnh mẽ lạ thường khi biểu hiện ở cõi thứ 7 như trường hợp hiện nay, cũng như loài kim thạch (loài thứ 7 ở cõi thứ 7) sẽ nhận tác động linh hoạt nhiều lần hơn. Điều này dễ hiểu bởi sự chỉ dạy bí truyền nói rằng:

❖ Chỉ có một chất liệu và một tinh thần.

❖ Vật chất là tinh thần ở mức thấp nhất theo sinh hoạt chu kỳ, và tinh thần là vật chất ở mức cao nhất Thượng

Theo đó cung 7 Nghi thức và trật tự chỉ là thể hiện của ý đối nghịch với nó, là cung 1 Ý chí và quyền uy. Nó là sự biểu lộ cùng một tiềm năng ở dạng khác, và ta suy ra sự tương hợp của cung 1 và cung 7:

i— Quyền uy hay ý chí cung 1 của Thượng đế tự biểu lộ qua những tiến trình tổ chức thành hệ thống của cung 7. Khả năng sắp đặt theo hình kỷ hà của Thiên Trí diễn ra hoàn hảo nhất ở vật liệu cõi trần, tức cõi thứ 7. Thế nên kim thạch thành hình qua sự biểu lộ ấy, nó chứa đựng mọi lực, hóa chất cần thiết cho việc tạo hình các loài khác.

ii— Kim thạch vì vậy là thể hiện cụ thể nhất của sự tổng hợp hai lực quyền uy và trật tự. Nó cho ra nền tảng của cơ cấu vật chất có xếp đặt, hay là vạn vật trên địa cầu.

iii— Đặc tính nghi thức nhịp nhàng của cung 7 cùng với ý chí sống động của cung 1 đều cần phải có để thực hiện trọn vẹn Thiên cơ. Vì các lý do đó, vị Chân sư cung 7 đức R. đảm nhiệm chức vụ đức Văn Minh (Mahachohan) trong giai đoạn giao thời này, coi sóc để công chuyện diễn tiến theo thiên cơ, hầu cuối cùng làm ổn định địa cầu, tạo cơ hội vững vàng, rộng rãi cho các lực của tân kỷ nguyên làm việc.

Giờ đây nói qua về tính cô đọng và tính chuyển hóa của loài kim thạch, nhìn từ mặt vật chất, cũng như tính nổi bật nhất của loài mà thường không được nhận biết, là năng lực ẩn tàng, bị kềm hãm chưa biểu lộ. Biểu tượng cho ý này là hỏa diệm sơn phun lửa, năng lực được bung ra có hơi êm thấm. Nhìn về mặt khoa học bí truyền, bên trên ba chất đặc, lỏng, hơi của cõi trần là bốn chất ether. Kim thạch được coi là phản ảnh của chúng và là điểm đặc nhất của ether. Đi xa hơn, cũng như ether là chất liệu của thể phách mọi loài hữu hình, thể được coi là hình thật (thể xác không được coi là thật) các loài, là căn bản trong ba cõi thấp. Nó là sự đậm đặc của chất ether, thành chất đặc sờ mó được, và ấy là kết quả do tác động của lực cung 1 và cung 7, tạo nên vỏ đất đá cùng lòng nham thạch của địa cầu.

Theo dòng tiến hóa, chu kỳ nối tiếp nhau đến và đi, hai cung trên và những cung khác thay nhau tác động, chế ngự, tham gia vào công việc chung vĩ đại. Kết quả của sự tương tác giữa những lực này sẽ làm biến đổi chất liệu trên địa cầu, chuyển hóa và mang chúng trở lại cái mà hiện nay chúng là sự cô đọng. Đây là một định luật đáng chú ý của cuộc tiến hóa, nó nói rằng mọi vật khi chung cuộc sẽ trở lại cái nó đã từng là hồi nguyên thủy nhưng với tâm thức phát triển. Vài thí dụ là:

— Linh hồn từ Thượng đế mà ra thì sau cuộc tiến hóa, sẽ trở về và trở thành Thượng đế với mọi thiên tính nảy nở, khác với thiên tính tiềm ẩn ban đầu.

— Giống dân thứ nhất cao lớn, nay con người sẽ tăng trưởng để giống dân thứ 7 cũng to lớn, thanh nhẹ dần như tổ tiên.

— Vậy thì, theo cơ tiến hóa, chất ether vô hình thanh nhẹ, bị cô đặc làm nên thế giới hữu hình, sẽ tới lúc được chuyển hóa trở lại tình trạng ban sơ, nhưng có thêm tính nhịp nhàng, trật tự cùng khuynh hướng và tính chất đã thấm lượm được trong tâm thức hạt nguyên tử và hóa chất. Sự chuyển hóa đó là hiện tượng phóng xạ, chất phóng xạ, và con người đang chứng kiến tiến trình ấy.

Lửa, nhiệt độ cao và áp suất là ba tác nhân sinh ra hiện tượng chuyển hóa, mà trước đó chúng cũng đồng làm việc, chia kim thạch làm ba hạng:

- Kim loại thường
- Kim loại bản vị, như vàng và bạc
- Đá quý và tinh thể.

còn ngọc là tổng hợp của ba hạng trên, chúng là một trong những tổng hợp căn bản của thiên nhiên. Tương ứng của kim thạch với sự tiến hóa của người có thể tóm lược trong bảng sau:

- Kim loại thường: tâm thức thô lậu - chứng đạo lần I
- Kim loại bản vị - ngã thức - chứng đạo lần II
- Đá quý - tâm thức cao cõi trí - chứng đạo lần III
- Ngọc - tâm thức chân ngã - chứng đạo lần IV

Còn chất phóng xạ ? Ta suy đoán là tiến trình phóng xạ chỉ sự vượt từ cõi trần sang cõi ether, chấm dứt một chặng đường tiến hóa và mở đầu giai đoạn mới. Về khía cạnh ấy, sự tương ứng nơi loài người là lần chứng đạo thứ V của bậc Chân Sư, Ngài bước từ sự tiến hóa của loài người sang đường tiến hóa của bậc cao cả với 7 lối khác nhau.

Nói qua về sự mở rộng tâm thức (hay nhận chứng đạo) ở kim thạch, tiến trình xảy ra nhờ hai tác nhân là lửa và âm thanh. Trong hai thế chiến, loài kim thạch trải qua lần điểm đạo quan trọng trong lò luyện thép và những kỹ nghệ khác nơi kim loại được chế biến thành vật dụng cho người.

### III. Ảnh Hưởng trên Thảo Mộc

Nhìn lại bảng ảnh hưởng của bảy cung trên các loài, ta thấy mỗi loài chịu ảnh hưởng của hai cung trong khi riêng thảo mộc chịu sự quản trị của ba cung. Điều này được giải thích như sau. Mỗi linh hồn khi biểu lộ sẽ bị chi phối bởi ba cung:

Cung cá tính  
Cung chân ngã  
Cung chân thần

tuy rằng cung chót chỉ thực sự gây ảnh hưởng khi con người đã tiến khá xa về mặt tâm linh, tức sau kỳ chúng đạo thứ ba. Nói về các loài, tổng số các đơn vị trong mỗi loài hợp thành một thực thể tinh thần có mức tiến hóa là mức của tất cả đơn vị; như vậy, việc thảo mộc có ba cung quản trị cho thấy đó là loài tiến xa nhất (theo đường của nó) so với những loài khác, vì cung chân thần của loài đã linh hoạt. Ta cũng đừng quên rằng tất cả bảy cung đều có liên hệ, tương quan với nhau, cũng như mọi loài đều chịu ảnh hưởng của mỗi cung, tuy một số cung luôn luôn nắm quyền kiểm soát và những cung khác luân chuyển theo chu kỳ. Tất cả hòa hợp với nhau cho ra tính chất của loài và ấn định hình dạng bên ngoài. Riêng về loài thảo mộc ta có thể ghi:

❖ Cung VI ấn định loại, họ cây (family), hình dạng, năng lực, kích thước và bản chất của những cây trên địa cầu, làm cây mọc hướng về ánh sáng.

❖ Cung II cho ảnh hưởng tốt lành, biểu lộ qua ngũ cốc và bông hoa, sinh ra tính hấp dẫn, thu hút.

❖ Cung IV là phẩm chất của sức sống, biểu hiệu qua cây cỏ và loài thân thảo, những cây tạo nên tấm thảm xanh cho địa cầu.

Một biểu tượng có ý nghĩa đặc biệt xảy ra vào cuối thế kỷ trước và còn kéo dài đến hôm nay là sự tàn phá rừng trên khắp thế giới. Thảo mộc hy sinh cho thế giới loài người và với loài nào sẵn sàng nhận chúng đạo, chúng bị lửa tác động dưới hai hình thức. Từ trước tới nay cây tăng trưởng nhờ nước, nay có thêm tác nhân mới là lửa ta có hiện tượng 'thời đại hơi nước' và nạn cháy rừng.

Tới đây ta có thể bàn qua một lý do của việc ăn rau. Về mặt bí truyền loài thảo mộc là tác nhân chuyển biến Prana đến các hình thể khác trên địa cầu. Prana ấy phản chiếu lại thiên ảnh ký (Akasha Records) ở cõi trung giới, bởi vậy những ai muốn đọc hình ảnh của quá khứ ở cõi trung giới bắt buộc phải ăn rau hoàn toàn và không có ngoại lệ nào. Bởi không tuân theo điều kiện này một cách chặt chẽ mà người ta đọc tiền kiếp sai lầm, nhưng trừ phi ăn rau là nhằm mục đích trên, những lý do đưa ra nhằm cổ võ ăn rau chỉ là vô ích, không thực dụng. Nhìn theo khía cạnh chân lý vĩnh cửu, cái một người ăn hay mặc khác xa với nhận xét của kẻ cường tín hẹp hòi. Nói rộng thêm, việc lấy đi sự sống trong thảo mộc hay thú cầm là chuyện lớn hơn ta tưởng, và phải nhìn từ quan điểm khác với việc giết người. Lý do là nơi con người có ba dòng sống thiêng liêng tụ hợp (outpourings 1,2,3) cho nên không ai được phép can dự vào vận mạng của con người. Trong khi đó với các loài thấp chỉ có hai đặc tính thiêng liêng tụ hợp, thái độ đối với chúng có thể khác.

Tổng hợp ảnh hưởng của ba cung chủ ở trên, ngoài các nét đã ghi là một ảnh hưởng thấy ở những đơn vị tiến hóa cao của loài, tức hương thơm. Nói về đặc tính 'Biến Hình Transfiguration' của thảo mộc, đó là tiến trình thu nhập muối khoáng, nước, các chất trong không khí, nhờ sự trợ lực của ong bướm rồi biến đổi chúng thành hoa trái có màu sắc rực rỡ, sức thu hút, và hương thơm. Khoa học đã biết ít nhiều về các điều này nhưng chưa ghi nhận vai trò của ba cung 2, 4, 6 trong việc thực hiện các điều trên.

### III. Ảnh Hưởng trên Thú Cầm.

Có 2 điểm chính sẽ bàn về thú vật:

- Sự tương quan giữa loài vật và người
- Việc cá nhân hóa.

Dầu vậy, ta nên có nhận xét tổng quát về thú vật trước khi qua hai điểm này.

a— Cung 3 chủ về óc Thông minh - Thích ứng sinh ra bản năng. Cung 6 cho ra sự thúc dục hướng về một đích; với các gia súc được thuần hóa, dạy dỗ, huấn luyện, mối thân cận giữa chúng và người làm cho người trở nên mục đích ao ước đối với loài vật. Óc lý tưởng, lòng hiến dâng của cung 6 biến thành sự tuân phục mệnh lệnh của người, chấp nhận sự huấn luyện, cũng như tình quý mến chủ, làm việc cho chủ thuộc về cung 6 mà sau chót sẽ đưa linh hồn bước từ loài vật sang loài người.

b— Trong loài này có sự đông đặc của chất ether thành hệ thần kinh và ngũ quan. Thảo mộc tuy có cảm xúc nhưng không có một màng lưới thần kinh phức tạp như vật và người, chỉ trong hai loài sau ta mới có sự thành hình của trung tâm lực, xương sống và não bộ.

#### ❶ Tương Quan Giữa Vật và Người

Có thể xét mối tương quan này theo diễn trình tiến hóa của con người. Vào lúc con người có xác thân đậm đặc thời giống dân thứ III (Lemuria), mối tương quan ấy thuần về vật chất và gây hải hùng kinh khiếp cho nhân loại đang ở mức trẻ thơ. Loài người chưa hơn loài vật bao nhiêu, hai bên sống gần gũi nhau nhiều hơn bây giờ và bởi loài vật mạnh mẽ bội phần, loài người đã bị tàn sát đệt này rồi đệt kia trong một thời gian dài. Chỉ sau khi óc thông minh nẩy nở con người mới chiếm ưu thế và quay trở lại giết chóc thú vật, việc trên cũng là căn nguyên của cách đối xử độc ác với loài vật và là karma không tránh được của loài này.

Sang giống dân thứ tư thời Atlantis có thêm mối tương quan mới là tình cảm. Đó cũng là lúc một số thú vật được tiếp xúc thân cận hơn với người, tức được gia hóa, nuôi dạy. Việc xảy ra được ví vào lúc đó cung 2 và cung 6 hoạt động cùng lúc, chu kỳ hai cung trùng nhau và những đấng cao cả nắm lấy dịp may để thiên cơ được thực hiện mau lẹ hơn. Loài vật và loài người được mang lại gần nhau, mối sợ hãi thú vật trong lòng người giảm bớt do tình thương (cung 2) và lòng hiến dâng (cung 6) tuôn tràn qua mọi loài lúc bấy giờ. Cũng nhờ vậy, một số loài vật gọi được cảm tình nơi người, từ lúc đó con số thú vật được gia hóa tăng lên dần và mối tương quan bây giờ có hai nét: vật chất và tình cảm.

Bắt đầu hơn hai trăm năm trước, ta có thêm nét thứ ba là trí tuệ. Có vài điểm lý thú để nói về tính chất này. Trước hết, khả năng trí tuệ con người cuối cùng sẽ chế ngự cả ba loài thấp, nhưng ta chỉ mới thấy kết quả ở kim thạch và thảo mộc trong khi việc chưa hoàn thành trọn vẹn ở thú cầm. Chu kỳ cung 7 đang tới cũng không mang lại nhiều tiến bộ mấy về mặt này. Kế đó mối tương quan giữa người và vật thường có nhuộm tình cảm, và đôi khi lòng trung thành, tình thương được coi là nét chính của sự liên hệ giữa người và vật. Nhưng không phải thế, con

vật được mang đến cho người, được giao phó cho người nuôi nấng, dạy dỗ là nhằm mục đích sâu xa hơn việc thỏa mãn nhu cầu được thương yêu nơi người.

Con vật có bản năng, còn con người có một nét mới là ý chí, hướng đến mục tiêu, đến kế hoạch đã dự trù một cách khôn ngoan. Các đặc tính này có sẵn trong người và là một phần của thiên trí, cái chưa linh hoạt nơi thú vật. Khi thú vật càng ngày càng bước sâu vào tầm ảnh hưởng của người, ta thấy khởi sự có ý hướng về một đích, biểu lộ qua tình thương và chú ý nghe lời chủ, đó cũng là mấu chốt của trách nhiệm con người đối với loài vật, Con vật cần được huấn luyện để làm việc ứng dụng ý chí, điều này thường được hiểu là ý muốn quý yêu, quyến luyện chủ, nhưng việc dạy dỗ thú hoang, gia hóa chúng là một phần của thiên cơ, biểu lộ thiên trí, hầu nối liền khoảng cách khác biệt giữa người và vật. Việc nối liền ấy cần được thực hiện bằng tư tưởng người, hướng dẫn và kiểm soát tâm thức con vật. Đây là công việc thuần trí tuệ, là một tiến trình tư duy, là sự kích thích tâm trí mà không thể hoàn thành bằng cách gọi lòng yêu thương, hay gây đau đớn sợ hãi.

## ② Cá Nhân Hóa.

Mối liên hệ giữa người và vật rồi sẽ dẫn tới cao điểm là sự cá nhân hóa, còn gọi là thoát kiếp thú thành người. Những con thú đạt tới trình độ ấy đều là gia súc như ngựa, chó, mèo, voi. Các yếu tố ảnh hưởng việc cá nhân hóa là:

— Sự đáp ứng vủa bản năng con thú đối với bầu không khí trí tuệ của người mà nó tiếp xúc, thân cận.

— Tình thương và sự lưu tâm của người đối với thú về một mặt, về mặt kia là cảm tình hay sự phục vụ của thú đối với người.

— Tác động của những cung vào một thời điểm, điều ấy gồm cung người chủ hay ai có trách nhiệm với vật, cung tác động vào lúc đó (như cung 7 hiện nay), và cung loài thú (voi cung 1, chó cung 2, mèo cung 3 và ngựa cung 6. Thú vật thuộc những cung khác chưa sẵn sàng).

Tổng kết hai điểm 1 và 2, ta thấy sự tương quan giữa người và vật mang tính cách vật chất, tình cảm và càng ngày càng nặng về lý trí.

Dưới đây ta ghi thêm vài ý gợi nên từ các chi tiết trong bài.

❖ Trong phần thảo mộc, ta có nói đó là loài tiến hóa nhất so với các loài khác, và chịu sự tác động của ba cung trong khi các loài khác chỉ biểu lộ có hai cung. Từ từ mỗi loài sẽ tiến đến mức thể hiện cả ba cung tức vào giống dân phụ thứ 6 sắp tới, cung 2 sẽ ảnh hưởng dần dần kim thạch; với thú cầm, cung 5 sẽ bắt đầu tuôn năng lực vào lúc giống dân chánh thứ 6 xuất hiện, kích thích cái trí và tăng cường hoạt động của não bộ, làm cho cái trí rung động ứng với cung Trí Tuệ. Sau chót, vào cuối vòng tiến hóa này tức vòng thú tư, một số nhân loại tiến xa đến mức cung 1 cho ra năng lực đáng kể, kích động ý chí cá nhân. Ta có thể hỏi điều ấy có gì đặc biệt vì không phải con người hằng biểu lộ ý chí qua nhiều cách ư? Đúng vậy, nhưng ta phân biệt các cách này và thấy chúng tương ứng với 7 trình độ phát triển và 7 nguyên lý:



1. Bản năng
2. Ước vọng tình cảm
3. Trí thông minh
4. Quyết tâm do lý trí
5. Mục đích của chân ngã
6. Ý chí tinh thần
7. Thiên ý

Các nét trên khi biểu lộ cho thấy mức đạt tới trên đường đạo. Câu nói 'Xin cho Ý Cha được trọn' của đức Jesus là của một linh hồn đã bắt được Thiên Ý, liên quan đến cuộc tiến hóa, rộng lớn thay vì cái mục tiêu nhỏ bé chỉ liên quan đến cá nhân như ở các giai đoạn thấp.

❖ Nhìn sự đau khổ theo phương diện tâm thức thì con vật chỉ đau khổ về mặt vật chất, cảm xúc trong khi con người đau khổ về cả ba phương diện xác thân, cảm xúc và trí não. Phần trí não là do sự phát triển các khả năng của hạ trí như tiên đoán, hồi ức, tưởng tượng, hồi hận, cái động lực hướng về chân thiện mỹ kèm với cảm tưởng mất mát, thất bại. Thành ra, tuy loài vật chỉ đau đớn do cách đối xử tàn ác của người, nhưng chính kẻ gây sự tàn ác đó lại đau khổ nhiều hơn con vật bội phần, do lương tâm dằn vặt. Đi xa hơn, Thượng đế cũng đau khổ (!) nhưng chỉ ở mức trí tuệ và trực giác, lại nữa sự đau khổ ở mức ấy hóa ra vô ngã, còn nơi con người lại đậm nét riêng tư.

Ta đem Thượng đế vào chuyện để dẫn tới ý khác của bài là sự hiểu biết các ảnh hưởng của bầy cung mang lại ích lợi gì, hay có ứng dụng thực tế nào. Từ con vật qua loài người tới Thượng đế, điều muốn nói là có sự liên tục trong việc phát triển tâm thức, nhưng quan trọng hơn nữa là chúng ta nên tập thấy hình ảnh của toàn câu chuyện thay vì chỉ để ý đến vài chi tiết thú vị riêng rẽ. Ảnh hưởng các cung cho ta thấy có sự biến đổi tâm thức, diễn tiến của tâm thức khai mở bên trong, còn sự tiến hóa của hình thể đã có khoa học tìm hiểu nên không nhắc lại ở đây. Ngoài ra, khi đi lần lượt từ kim thạch lên những loài khác, ta nhận biết sự liên tục của tâm thức từ thấp đến cao. Mỗi phần của bức tranh lớn, mỗi loài có vị trí của nó, có nguyên do khiến nó sinh ra hiện tượng quan sát được ở thế giới bên ngoài, và nguyên do đó là việc đáng lưu ý tìm hiểu hơn hiện tượng.

Nếu để ý, ta sẽ nhận ra sự kiện là loài người đứng ở nấc giữa của thang tiến hóa, với ba loài thấp hơn mình và ba loài cao hơn (các vị đã giải thoát, Hành tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế). Chính cái vị trí nửa đường ấy làm cho con người gặp bao khó khăn về mặt tâm linh và tâm thức. Đầu tiên, trong con người có hai nét tâm linh là thú tính và thiên tính; bởi cùng hiện diện nơi người chúng hòa hợp sinh ra phần thứ ba là nhân tính. Nhân tính ấy tranh đấu nhằm thăng hoa thú tính và trở thành thiên tính; đó là câu chuyện bộ ba mà không thành phần nào có thể bị bỏ sót. Cũng bởi đứng ở vị trí giữa, con người có thể đồng hóa tâm thức với cả loài dưới khi còn thấp lẫn loài trên mình khi đã tiến xa, sinh ra kết quả là bị dằn co, xâu xé ở nội tâm.

Tóm tắt lại, đây là bức tranh lớn với nhiều chi tiết. Có thể ta chưa rõ ý nghĩa một số điểm nhưng có lời khuyên là hãy tập nhìn toàn thể bức tranh mà khoan tìm hiểu vị trí rõ ràng từng điểm một. Trong việc học hỏi Minh Triết Thiêng Liêng, ta luôn luôn sử dụng phương pháp tổng hợp cùng vạch rõ sự liên tục của diễn trình tiến hóa, bởi chỉ khi nhận thức vị trí của mình trong đại cuộc, con người mới biết ý nghĩa đích thực về sự đóng góp của họ vào công cuộc chung. Nhân loại vẫn có thể tự tìm ra ý nghĩa trên cho dù không được trợ giúp, nhưng sẽ mất thời gian lâu. Việc đưa ra cái nhìn tổng hợp, phác họa những nét đại cương của thiên ý nhằm giúp con người

thấy được toàn vấn đề, và hợp tác để thực hiện thiên cơ.

Ta đi tới phần chót của bài là sự thể hiện theo chu kỳ của mỗi cung. Chu kỳ này thay đổi theo tính chất mỗi cung và đơn vị tiến hóa, chẳng hạn:

— Chu kỳ một thái dương hệ, như của chúng ta cung 2 là cung chính và những cung khác đều là cung phụ.

— Chu kỳ một hành tinh có liên quan đến bảy giống dân, mỗi giống dân có một cung chính như sau:

Giống dân IV Atlantis cung 6

Giống dân V Aryan " 3

Giống dân VI tương lai " 4

— Chu kỳ trọn một vòng hoàng đạo, khoảng 25.000 năm.

— Chu kỳ một thời đại, chẳng hạn cung 6 với kỷ nguyên Song Ngư đang chấm dứt và cung 7 với kỷ nguyên Bảo Bình đang khởi đầu, mỗi kỷ nguyên như vậy dài khoảng 2300 - 2500 năm.

— Chu kỳ tùy thuộc vào con số chỉ định của mỗi cung, với cung 1 đó là những khoảng thời gian dài một triệu năm, một trăm ngàn năm, một ngàn năm, một trăm năm và một năm. Thời gian cho cung 7 là bảy triệu năm và tương tự. Ý tưởng là mỗi phần tư cuối của một thế kỷ sẽ có những sự việc nhằm thúc đẩy sự tiến hóa của thế giới chỉ có giá trị tương đối, vì nó chỉ ứng với chu kỳ một cung, ở đây là cung 1.

Điểm cần ghi là bất cứ lúc nào bảy cung cũng linh hoạt, nói khác đi chúng tác động cùng thời, chỉ có điều một cung là cung chính về phương diện nào đó và những cung khác là cung phụ, hay một cung có thể là cung phụ ở phương diện này nhưng lại là cung chính ở phương diện khác. Sự tương tác giữa 7 cung vô cùng phức tạp và rộng lớn, đi vào chi tiết sẽ làm ta rối trí. Những ảnh hưởng riêng rẽ và hỗ tương ấy tuôn tràn lên khắp mọi hình thể trong muôn loài, cho ra kết quả đặc biệt, rõ rệt và khác nhau. Đó có thể là những hình thái mới hay cách biểu hiện lạ lùng của tâm thức vào một thời điểm. Chúng xuất hiện, rồi tàn lụi đi theo với ảnh hưởng yếu dần của cung, khi chu kỳ trở lại mọi việc được tái sinh ở vòng khu ốc cao hơn trước. Nhưng theo sự tái diễn không ngừng đó, công việc của con người là thực hiện tinh huỳnh đệ ở cõi trần và chuyển năng lực thiêng liêng vào thế giới hình thể, làm khơi dậy tâm thức bên trong muôn vàn hình dạng của ba loài thấp. Với thú cầm phần việc của người là kích thích bản năng để chúng có thể đi tới chuyện cá nhân hóa, chuyển từ thú sang người. Với thảo mộc, loài người gây dựng khả năng sinh hương thơm và sử dụng cây cỏ vào vô số nhu cầu của người và vật. Với kim thạch, đó là sự luyện kim và những thuật chế biến đầy nét ảo diệu tuyệt vời.

Sách tham khảo:

H.P.Blavatsky Collected Writings. vol. XI

Esoteric Psychology. A.A.Bailey vol. I